

Đại Tạng Kinh_ Tập 1_ No.16

PHẬT NÓI KINH THI CA LA VIỆT LỄ SÁU PHƯƠNG (Śīgalovāda-sūtra)

Hán dịch: Đồi Hậu Hán_ Nước An Tức, Tam Tạng AN THỂ CAO
Việt dịch: HUYỀN THANH

Đức Phật ở trong **núi Kê** (Gṛdhrakūṭa: núi Linh Thứu) tại **nước Vương Xá** (Rājagṛha) thời có người con trai của vị Trưởng Giả, tên là **Thi Ca La Việt** (Sīṅgālika: *Tác Thiện Sinh*, đồng với **Sujāta**) sáng sớm thức dậy, chỉnh trang đầu tóc, tắm gội, mặc quần áo hoa mỹ, hướng về phương Đông vái bốn lạy, hướng về phương Nam vái bốn lạy, hướng về phương Tây vái bốn lạy, hướng về phương Bắc vái bốn lạy, hướng lên trên Trời vái bốn lạy, hướng xuống đất vái bốn lạy.

Đức Phật vào nước đó **đi khát thực** (phân vệ: Painḍapātika), từ xa nhìn thấy liền đi đến nhà của người ấy, hỏi rằng: “Vì sao lại vái lạy sáu hướng ? Điều này ứng với Pháp nào ?”

Thi Ca La Việt (Sīṅgālika) nói: “Khi cha con còn sống thời dạy bảo con vái lạy sáu hướng, chẳng biết ứng với điều gì ? Nay cha con đã qua đời, nên về sau con chẳng dám làm trái ngược”

Đức Phật nói: “Cha ngươi dạy bảo ngươi vái lạy sáu hướng, tức chẳng phải dùng thân thể lễ bái”

Thi Ca La Việt liền quỳ thẳng lưng nói: “Nguyện xin Đức Phật vì con giải nói ý vái lạy sáu hướng này”.

Đức Phật nói: “Hãy lắng nghe ! Hãy giữ bên trong Tâm ! Việc ấy có vị Trưởng Giả là người thông tuệ, hay giữ gìn bốn Giới chẳng sai phạm. Đời này được người kính trọng, đời sau sinh lên Trời.

- 1_ Chẳng giết hại các quần sinh
- 2_ Chẳng trộm cắp
- 3_ Chẳng yêu phụ nữ của người khác
- 4_ Chẳng nói dối, nói hai lưỡi.

Tâm **ham muốn tham lam, dâm dật, giận dữ, ngu si** thì tự mình kèm chế chẳng nên nghe. Người chẳng thể kèm chế bốn ý này thì ngày càng nghe tên ác, như lúc mặt trăng lặn thời ánh sáng hơi mờ tối. Người hay tự mình kèm chế ý ác thì như mặt trăng mới mọc, ánh sáng ấy hơi sáng cho đến ngày 15 thời đầy tràn vậy”

Đức Phật nói: “Lại có sáu việc làm cho tiền tài ngày càng hao giảm.

- 1_ Ưa thích uống rượu
- 2_ Ưa thích bài bạc
- 3_ Ưa thích ngủ sớm dậy trễ
- 4_ Ưa thích thỉnh mời khách, cũng muốn khiến cho người thỉnh mời
- 5_ Ưa thích cùng theo chân **Ác Tri Thức** (Pāpa-mitra: bạn ác)
- 6_ Kiêu mạn khinh người

Phạm bốn điều ác bên trên, lại làm sáu việc này, gây trở ngại cho phẩm hạnh tốt đẹp (thiện hạnh) ấy cũng chẳng hề lo lắng sửa trị cuộc sống, tiền tài ngày càng hao giảm thời vái lạy sáu hướng bấy giờ có lợi ích nào chẳng !?...”

Đức Phật nói: “Ác Tri Thức (bạn ác) có bốn hạng:

- 1_ Bên trong có Tâm oán, bên ngoài gượng ép làm bạn bè (Tri Thức)
- 2_ Ở trước mặt người thì nói lời tốt đẹp, sau lưng thì nói lời xấu ác
- 3_ Lúc có việc nguy cấp thời ở trước mặt người tỏ ra buồn khổ, sau lưng lại vui vẻ
- 4_ Bên ngoài như người thân thiết sâu đậm, bên trong toan tính khởi mưu oán

Thiện Tri Thức (Kalyāṇa-mitra: Bạn tốt) cũng có bốn hạng:

- 1_ Bên ngoài như oan gia, bên trong có ý thân thiết sâu đậm
- 2_ Ở trước mặt người, can ngay ngay thẳng. Ở bên ngoài nói điều tốt lành của người
- 3_ Bệnh gầy ốm, bị quan huyện bói lông tìm vết thời lo tìm cách giải giùm.
- 4_ Nghèo hèn chẳng hề bỏ quên, bấy giờ nghĩ cầu phương tiện muốn cho giàu có.

Ác Tri Thức (Bạn ác) lại có bốn hạng:

- 1_ Gây khó khăn, can ngăn sự dạy bảo làm điều tốt lành cho nên cùng theo chân điều ác.
- 2_ Dạy bảo rằng chẳng có ai không cùng với người ưa thích rượu làm bạn cho nên cùng theo chân người nghiện rượu.
- 3_ Dạy bảo rằng tự mình bảo vệ lợi ích nên thay đổi nhiều việc
- 4_ Dạy bảo rằng cùng với người khôn ngoan làm bạn thì nên cùng với con bạc (người thích bài bạc) kết tình sâu nặng.

Thiện Tri Thức (bạn tốt) cũng có bốn hạng:

- 1_ Thấy người nghèo túng thiếu thốn thời giúp cho sinh sống
- 2_ Chẳng cùng với người tranh giành tính toán.
- 3_ Ngày ngày, tiến thoái cùng nhau
- 4_ Ngồi, đứng luôn nghĩ nhớ đến nhau.

Thiện Tri Thức (bạn tốt) lại có bốn hạng:

- 1_ Bị Sứ đến bắt thì đem về che dấu không cho ai biết, về sau giúp đỡ giải quyết
- 2_ Có bệnh gầy ốm thì đem về chăm sóc, nuôi dưỡng
- 3_ Tri Thức (bạn hữu) bị chết thì mua sắm quan tài, trông coi việc tẩm liệm
- 4_ Tri Thức (bạn hữu) đã chết thì luôn nhớ nghĩ đến gia đình của người ấy

Thiện Tri Thức (bạn tốt) lại có bốn hạng:

- 1_ Muốn đấu tranh thì giúp đỡ cho nhau
- 2_ Muốn tùy theo Ác Tri Thức (bạn ác) thì can ngăn dừng lại.
- 3_ Muốn sửa trị đời sống thì khuyên sửa trị đời sống

4_ Chẳng ưa thích Kinh, Đạo thì dạy bảo khiến cho tin tưởng, ưa thích

Ác Tri Thức (bạn ác) lại có bốn hạng:

- 1_ Bị lán lướt chút ít, liền thay đổi, rất giận dữ
- 2_ Có việc cấp bách nhờ làm giúp thì chẳng chịu làm
- 3_ Thấy người gặp nguy cấp thời bỏ chạy, tránh xa người
- 4_ Thấy người bị chết thì vứt bỏ chẳng hề giúp đỡ.

Đức Phật nói: “Hãy chọn lựa điều Thiện rồi thuận theo. Hãy xa lìa điều ác. Ta cùng với Thiện Tri Thức (bạn tốt) theo nhau sẽ tự đến thành Phật”.

_ Đức Phật nói: “Vái lạy hương Đông là *con cái phụng sự cha mẹ*, nên có năm việc:

- 1_ Nên nghĩ nhớ sửa trị đời sống
- 2_ Sáng sớm thức dậy, sai khiến nô tỳ làm việc thời làm cơm với thức ăn
- 3_ Chẳng lợi ích thì cha mẹ lo lắng
- 4_ Nên nghĩ nhớ ân của cha mẹ
- 5_ Cha mẹ bị bệnh tật thì nên sợ hãi, cầu thầy thuốc đến chữa trị.

Cha mẹ đối đãi với con cái cũng có năm việc:

- 1_ Nên nghĩ nhớ khiến cho bỏ điều ác làm điều lành
- 2_ Nên dạy bảo tính toán, đọc sách cho thông suốt
- 3_ Nên dạy bảo trì giữ Kinh, Giới
- 4_ Nên sớm dựng vợ gả chồng
- 5_ Hết thầy việc trong nhà nên cung cấp cho.

_ Vái lạy hương Nam là *Đệ Tử phụng sự Thầy*, nên có năm việc:

- 1_ Nên kính trọng, hỏi han
- 2_ Nên nghĩ nhớ ân của Thầy
- 3_ Tùy theo điều Thầy đã dạy bảo
- 4_ Nghĩ nhớ chẳng chán
- 5_ Nên tiếp nối làm rạng danh Thầy.

Thầy dạy Đệ Tử cũng có năm việc:

- 1_ Nên khiến cho mau biết
- 2_ Nên khiến cho vượt hơn Đệ Tử của người khác
- 3_ Muốn khiến cho biết, chẳng hề quên
- 4_ Đều vì Đệ Tử giải nói các điều nghi ngờ, khó khăn
- 5_ Muốn khiến cho Đệ Tử có Trí Tuệ vượt hơn Thầy

_ Vái lạy hương Tây là *vợ phụng sự chồng*, có năm việc:

- 1_ Chồng từ bên ngoài về thì nên đứng dậy nghinh đón
- 2_ Chồng đi ra ngoài thì nên thổi nấu, quét dọn, chờ chồng về
- 3_ Chẳng được có Tâm dâm dục với người đàn ông khác. Bị chồng mắng chửi thì chẳng được làm đáng mắng chửi lại.

- 4_ Nên dùng sự rắn dạy của chồng
- 5_ Chồng nghỉ ngơi thì lo đắp che xong mới được nằm

Chồng đối đãi với vợ cũng có năm việc:

- 1_ Ra vào nên kính trọng người vợ
- 2_ Ăn uống đúng thời tiết và đưa cho quần áo mặc.
- 3_ Nên cấp cho vợ: vàng, bạc, chuỗi ngọc...
- 4_ Hết thấy việc nhiều, ít trong nhà đều giao phó cho vợ
- 5_ Chẳng được ở bên ngoài, thuận theo điều tà bậy mà sai bảo vợ

_ Vái lạy hướng Bắc là *con người đối đãi với thân thuộc, bạn bè*, nên có năm việc:

- 1_ Nhìn thấy gây tội ác thì dắt riêng đến chỗ kín đáo, can ngăn, mắng chửi, ngăn cấm
- 2_ Người hầu có việc nguy cấp thì chạy vội đến cứu giúp.
- 3_ Có lời nói riêng tư thì chẳng được vì người khác nói
- 4_ Nên kính trọng lẫn nhau
- 5_ Hết thấy vật tốt, nên chia cho nhiều, ít

_ Hướng xuống đất vái lạy là *Đại Phu đối đãi với tôi tớ nam, khách khứa, tôi tớ gái, người sai khiến...* cũng có năm việc:

- 1_ Nên cho họ ăn uống đúng lúc và ban cho quần áo mặc
- 2_ Họ bị bệnh gây ốm thì nên vì họ, kêu thầy thuốc đến chữa trị
- 3_ Chẳng được đánh đập họ một cách sằng bậy
- 4_ Họ có tài vật riêng thì chẳng được cướp đoạt
- 5_ Khi giao chia tài vật cho họ thì nên phân chia bình đẳng

Tôi tớ nam, khách khứa, tôi tớ gái, người sai khiến đối đãi phụng sự Đại Phu cũng có năm việc:

- 1_ Nên dậy sớm đứng đợi cho Đại Phu kêu gọi
- 2_ Việc nên làm thì phải dùng Tâm làm
- 3_ Nên yêu giữ vật của Đại Phu, chẳng được vứt bỏ, đem cho người hành khát
- 4_ Đại Phu ra vào thì nên nghinh đón
- 5_ Nên khen ngợi điều tốt lành của Đại Phu, chẳng được nói điều ác của người ấy.

_ Hướng lên Trời vái lạy là *con người phụng sự Sa Môn, Đạo Sĩ* nên dùng năm việc:

- 1_ Dùng Tâm tốt lành hướng đến
- 2_ Chọn lựa lời tốt đẹp cùng nói chuyện
- 3_ Dùng thân kính trọng
- 4_ Nên mến mộ
- 5_ Sự hùng mạnh trong người của Sa Môn, Đạo Sĩ thì nên cung kính, phụng sự, hỏi việc cứu đời

Sa Môn Đạo Sĩ nên dùng sáu Ý đối đãi với dân phàm:

- 1_ Dạy bảo nên bố thí, chẳng được tự mình tham lam keo kiệt
- 2_ Dạy bảo giữ gìn Giới, chẳng được tự mình phạm vào **Sắc Giới**
- 3_ Dạy bảo nên nhẫn nhục, chẳng được tự mình giận dữ
- 4_ Dạy bảo nên tinh tiến, chẳng được tự mình lười biếng
- 5_ Dạy bảo cho người nên Nhất Tâm, chẳng được tự buông thả Ý
- 6_ Dạy bảo cho người có Tuệ sáng, chẳng được tự mình ngu si.

Sa Môn, Đạo Sĩ dạy cho người bỏ ác làm Thiện, mở bày Chính Đạo, Ân to lớn như cha mẹ.

Hành như vậy thời biết ý nghĩa *vái lạy sáu hướng* mà cha của người khi còn sống đã dạy bảo. Lo gì chẳng giàu có ư ?”

Thi Ca La Việt liền xin thọ nhận năm Giới, làm lễ rồi lui ra.

Đức Phật nói **Kệ chúc tụng** (bái kệ):

_ Gà gáy nên dậy sớm
 Mặc áo bước xuống giường
 Xúc miệng khiến Tâm tịnh
 Hai tay dâng hoa, hương
Phật Tôn hơn chư Thiên
 Quỷ Thần chẳng thể bằng
 Cúi đầu nhiều chùa tháp
 Chắp tay lễ mười phương
 _ Hiền Giả chẳng tinh tiến
 Ví như cây không rễ
 Rễ đứt, cành lá rơi
 Khi nào sẽ liền lại ?!...
 _ Hái hoa, giữ trong ngày
 Còn có mấy Thời tươi
 Phóng Tâm, tự buông Ý
 Mệnh lỗi lại nói gì ?!...
 _ Người nên lo *Phi Thường* (? Vô thường)
 Xét lại không có kỳ
 Phạm lỗi chẳng tự hiểu
 Mệnh lỗi vì tự lừa
 Nay sẽ vào **Nê Lê** (Niraya, hay Naraka: Địa Ngục)
 Khi nào có dịp ra ?!...
 _ Hiền Giả nhận **Phật Ngữ** (lời Phật dạy)
 Giữ **Giới** (Śīla) kỹ đừng nghi
 Phật như cây hoa tốt
 Không ai chẳng yêu thích
 Chón chón người dân nghe
 Tất cả đều vui vẻ
 _ Khiến Ta được Phật thời
 Nguyên khiến như **Pháp Vương** (Dharma-rāja)
 Vượt qua các Sinh Tử

Không gì chẳng giải thoát
Giới (Śīla), **Đức** (Guna) đáng nương cậy
Phước Báo thường tùy mình
Hiện Pháp vì người, lớn
 Rốt xa ba đường ác
 _ **Giới** (Śīla) ngăn trừ sợ hãi
Phước Đức, Tam Giới Tôn (tôn quý trong ba cõi)
 Quỷ Thần Tà độc hại
 Chẳng phạm người có Giới
 _ Vào đời Tục, sống khổ
 Mạng mau như ánh điện
 Khi già, bệnh, chết đến
 Xét lại không cưỡng nổi
 Không người thân nương cậy
 Không có nơi ẩn dấu
 Phước Trời có lúc hết
 Mạng người khởi lâu dài
 _ Cha mẹ, nhà cửa ở
 Ví như người khách trọ
 Mệnh xưa hết tuổi thọ
 Buông bỏ nhận thân mới
 Đuổi bắt điều đã làm
 Vô tế (không có bờ mé) như bánh xe
 Khởi, diệt theo Tội, Phước
 Sinh tử, mười hai Nhân
 _ **Hiện Thân** vui khỏi loạn
 Cứu, nuôi tất cả người
 Thương kẻ vướng mọi Tà
 Chìm đắm ở vực sâu
 Gắng tiến, dùng sáu Độ
 Tu hành Trí tự nhiên
 Thế nên cúi đầu lễ
 Quy mệnh **Thiên Trung Thiên**

 _ Thân người đã khó được
 Làm người lại thích **Đục**
 Tham, Dâm nơi Ý Thức
 Tưởng nhớ không chán bỏ
 Sớm gieo, đời sau trồng
 Vui vẻ đến Địa Ngục
 Sáu Tình cầu trọn đủ
 Tự khôn nhục làm chi ?!...

 _ Tất cả hay Chính Tâm
Thần ba đời (Tam Thế Thần) cát tường
 Chẳng dự cùng tám nạn
 Tùy hành sinh mười phương

Sinh ra, hướng tinh tiến
Sáu Độ (6 Ba La Mật) làm **cầu** (cây cầu) tốt
Rộng khuyên **Tuệ Vô Cực**
Tất cả nương **Thần Quang**

PHẬT NÓI KINH THI CA LA VIỆT LỄ SÁU PHƯƠNG
Hết

14/02/2011